

Thứ Năm ngày 27 tháng 2 năm 2025

KẾ HOẠCH BÀI DẠY

MÔN TIẾNG VIỆT

LUYỆN TẬP

MỞ RỘNG VỐN TỪ VỀ MUÔNG THÚ.

DẤU CHẤM, DẤU CHẤM HỎI, DẤU CHẤM THAN

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

1. Kiến thức, kĩ năng

- Tìm được từ ngữ chỉ muông thú.
- Kể được các từ chỉ hoạt động của con vật trong rừng và đặt câu với từ chỉ hoạt động đó.

- Biết cách sử dụng dấu chấm, dấu chấm hỏi, chấm than.

2. Năng lực: Phát triển vốn từ chỉ muông thú.

3. Phẩm chất: Rèn kĩ sử dụng dấu chấm, dấu chấm hỏi, chấm than

* GV liên hệ giáo dục HS biết yêu quý và bảo vệ muông thú...

II. CHUẨN BỊ

1. Kiến thức

- GV có vốn từ ngữ về muông thú. Cách sử dụng dấu câu.

2. Đồ dùng dạy học

- Hình ảnh điện tử các bài tập, trò chơi Đua tên lửa. Clip về muông thú, soi bài 2, 3, phiếu bài tập bài 3.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

| Hoạt động của GV | Hoạt động của HS |
|---|---|
| <p>A. HĐ Khởi động (3 -5')</p> <ul style="list-style-type: none">- GV tổ chức cho HS khởi động thông qua trò chơi: “Đua tên lửa”- GV giới thiệu cách chơi và luật chơi (GV sử dụng công nghệ AI) <p>Câu 1: Con gì ăn cỏ</p> | <ul style="list-style-type: none">- HS lắng nghe - HS tham gia trò chơi |

| | |
|--|--|
| <p>Đầu có 2 sừng Lỗ mũi buộc thừng Kéo cày rất giỏi (Là con gì? - Đáp án: Con trâu)</p> <p>Câu 2: Con gì mào đỏ Gáy ò ó o... Từ sáng tinh mơ Gọi người thức giấc? (Là con gì? - Đáp án: Con gà trống)</p> <p>Câu 3: Trông xa tưởng là mèo Lại gần hóa ra chim Ban ngày ngủ lim dim Ban đêm đi lùnh chuột? (Là con gì? - Đáp án: Cú mèo)</p> <p>(Khi HS trả lời đúng các thử thách là giải đúng các câu đố thì hiện lên bức tranh về muông thú trong rừng)</p> <p>- GV hỏi: Quan sát và cho cô biết bức tranh trên vẽ gì? - GV nhận xét, tuyên dương- giới thiệu bài: MRVT về muông thú. Dấu chấm, dấu chấm hỏi, dấu chấm than.</p> <p>B. HĐ Khám phá kiến thức (8-10')</p> <p>- GV kiểm tra HS chuẩn bị các bức tranh về con vật - GV: Các em cho cô biết em đã sưu tầm và chuẩn bị các bức tranh về con vật đó bằng cách nào? - GV nhận xét, tuyên dương</p> | <p>- HS trả lời - HS nhắc lại tên bài- ghi bài vào vở. - HS thực hiện - HS trả lời: Qua sách; báo; qua goole và nhờ mẹ in màu cho em...</p> |
|--|--|

| | |
|---|--|
| <p>Bài 1. Nói tên các con vật ẩn trong tranh (M)</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV gọi HS đọc YC bài. - Bài yêu cầu làm gì? - GV YC HS quan sát tranh, suy nghe và nói cho nhau nghe trong nhóm bàn (thời gian 1') - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn. - GV gọi HS lên chỉ trên màn hình + Tên muông thú có trong tranh - GV nhận xét, tuyên dương HS. - GV yêu cầu HS lấy bức tranh mình đã chuẩn bị và nói cho nhau nghe những con vật mà mình sưu tầm được (1') - GV yêu cầu HS chia sẻ trước lớp kể tên những con vật mà mình sưu tầm được - GV nhận xét, tuyên dương HS. - GV cho HS xem Clip về các muông thú trong rừng * GV liên hệ giáo dục HS: Vừa rồi cô thấy các con đã tìm được rất nhiều các con vật. Các con vật đó thật đáng yêu các em hãy luôn chăm sóc và bảo vệ những con vật đó nhé. - GV chốt- chuyển ý <p>C. HĐ Thực hành (18-20')</p> <p>Bài 2. Tìm từ chỉ hoạt động của con vật trong rừng. Đặt câu với từ vừa tìm được. (9- 11')</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi HS đọc YC. - Bài có mấy yêu cầu? | <ul style="list-style-type: none"> - 1-2 HS đọc. - 1-2 HS trả lời. - HS quan sát và thực hiện yêu cầu - 1-2 HS nêu + Tên muông thú: công, gà, kì nhông, chim gõ kiến, voi, khỉ. - HS nhận xét- bổ sung (nếu có) - HS thực hiện - HS thực hiện - HS xem Clip - HS lắng nghe và thực hiện. - 1-2 HS đọc. - 1-2 HS trả lời. |
|---|--|

| | |
|--|--|
| <p>- Đó là những yêu cầu nào?</p> <p>- GV yêu cầu HS suy nghĩ và thảo luận nhóm đôi thực hiện yêu cầu 1: Tìm từ chỉ hoạt động của con vật trong rừng (2')</p> <p>- GV chữa bài bằng hình thức chơi Trò chơi Hồ- đáp: GV chia lớp thành 2 đội, một đội hô tên con vật, một đội nêu hoạt động của con vật đó và ngược lại</p> <p>- GV tổng kết trò chơi chốt đáp án đúng, nhận xét, tuyên dương</p> <p>* GV HDHS phân tích mẫu và đặt câu theo mẫu: Khi đang leo cây</p> <p>- GV YC HS làm vào V- Đồi vở kiểm tra chéo, báo cáo kết quả</p> <p>- GV yêu cầu HS đọc bài làm</p> <p>- GV soi bài- HS trình bày, chia sẻ</p> <p>- GV chia sẻ: Câu em vừa đặt là câu gì?</p> <p>+ Trong câu em đặt từ nào là từ chỉ hoạt động?</p> <p>+ Khi đặt câu nêu hoạt động em cần lưu ý điều gì?</p> <p>- Nhận xét, khen ngợi HS.</p> <p>Bài 3. Chọn dấu chấm, dấu chấm hỏi, dấu chấm than vào ô vuông (7-9')</p> | <p>- HS thực hiện yêu cầu</p> <p>- HS tham gia trò chơi</p> <p>HS lắng nghe</p> <p>- HS thực hiện</p> <p>- 3-4 HS đọc.</p> <p>- HS chia sẻ câu trả lời- Nhận xét</p> <p>Ví dụ: Gáy - Gà đang gáy.</p> <p>Xòe đuôi - Chim công đang xòe đuôi.</p> <p>Hót - Chim họa mi đang hót.</p> <p>Mổ vào thân cây - Chim gõ kiến đang mổ vào thân cây.</p> <p>Đi - Con voi đang đi.</p> <p>- HS trả lời</p> <p>- HS lắng nghe</p> |
|--|--|

| | |
|---|------------------------|
| <p>- Em nhận xét gì về mình và bạn trong tiết học này?</p> <p>- GV nhận xét tiết học.</p> | <p>- HS lắng nghe.</p> |
|---|------------------------|